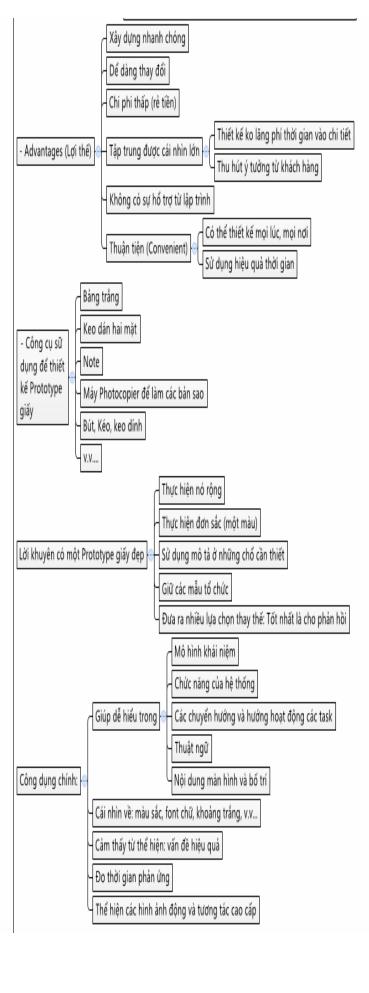
Chương 8: Prototyping Là một kiểu/loại hình thức hoặc thể hiện phục vụ cho một công việc nào đó như là ví dụ điển hình, cơ sỡ hoặc tiêu chuẩn 1. Prototype cho các thứ khác cùng loại là gì? Ví dụ: Ảnh màn hình, Bức vẽ giấy, Giao diện phần mềm - phần đầu tiên được tạo ra của phần mềm (chạy giao diện) - Thử nhiệm các thiết kế Cung cấp sớm cái nhìn cụ thể từ ý tưởng Cung cấp trực tiếp cái nhìn cho tất cả các bên liên quan 2. Lý do cần · Dể dàng thay đổi hay vứt bỏ Prototype Tập trung thiết hướng về người sữ dụng Kiểm tra và quan sát phầm mềm cụ thể hóa từ ý tưởng người dùng - Tạo thuận lợi cho thiết kế và các đánh giá Giảm những yếu tố phát sinh bất ngờ từ phần mềm · Tập hợp các bản phác thảo, các hành động tĩnh, không thực thi trực tiếp, mô hình làm việc ko hoạt động thật của sản phẩm dự kiến Sự chính xác cấp độ thấp (Low-fidelity) · Bỏ qua chi tiết Tập hợp màn hình thể hiện các chức năng đồng, vi tính hóa hoạt động của sản phẩm dự kiến. Sự chính xác cấp độ cao (High-fidelity) Phần mềm hoạt động 3. Sư chính xác của Prototype Horizontal: Prototype bao gồm nhiều tính năng nhưng ít chi tiết. - Dimensions of fidelity (Kích thước của sự chính xác) (Prototype fidelity) Vertical: Prototype bao gồm vài tính năng nhưng mô tả rõ ràng. _horizontal Diagonal: Prototype trải xuống tới mức độ nhất định và gồm Vertical. front end prototype Look: Sự xuất hiện và thiết kế đồ họa của giao diện người dùng, bản phác thảo giao vertical 🚽 • scenario prototype different features Feel: Đề cập phương pháp đầu vào để tương tác với giao diện người dùng, đánh dấu và văn bản khá cnhau từ chuột va bàn phím Phác hoa màn hình Sử dụng mô hình giấy để đại diện cho giao diện người dùng Mẫu giấy cho các cửa sổ, menu, hộp thoại, thanh công cụ Tương tác tự nhiên Các click chuột Tương tác tự nhiên Các thao tác gõ/ nhập dữ liệu Thể hiện các phản ứng của mô hình - Mô phỏng hoạt động máy tính Putting down and picking up pieces

Mô tả các thể hiện khó thể hiện trên giấy
Đô chính xác mức độ thấp trong cái nhìn và cảm nhận

Đô chính xác mức độ cao trong chiều sâu là có thể mô tả hoạt động

Characteristics (Đặc điểm)



4. Paper prototype (Giao diện giấy)

